

Số:52/2019/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 12 tháng 03 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 67/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 03 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Chí S, sinh năm 1976

Địa chỉ: Tổ dân phố số x, phường y, quận N, thành phố Hà Nội;

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số nhà xx, phường yy, quận N, thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Chí S và chị Nguyễn Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã x, nay là phường x, quận N, thành phố Hà Nội vào ngày 29/03/1995. Trong quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh chị không hợp nhau về tính cách, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã. Do mâu thuẫn kéo dài nên tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống không có hạnh phúc. Nay anh S và chị H đều xác định tình cảm không còn và không thể duy trì mối quan hệ hôn nhân này nên anh chị đều đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn để ổn định cuộc sống.

2. Về con chung: Anh chị có 04 con chung là cháu: Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 20/10/1996 (đã trưởng thành); cháu Nguyễn Công P, sinh ngày 18/7/2001; Cháu Nguyễn Huy Q, sinh ngày 05/11/2009; cháu Nguyễn Hà T, sinh ngày 12/6/2015. Anh S, chị H thống nhất sau khi ly hôn: Giao cháu P và cháu Q cho anh S trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng; Giao cháu Thủy cho chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh S và chị H thống nhất hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung

Chị H và anh S được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Chí S và chị Nguyễn Thị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Anh Nguyễn Chí S và chị Nguyễn Thị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Anh Nguyễn Chí S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Chí S và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Công P sinh ngày 18/07/2001 và cháu Nguyễn Quang H sinh ngày 05/11/2009 cho anh Nguyễn Chí S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Hà T sinh ngày 12/06/2015 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Chí S và chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung

Anh S, chị H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Anh Nguyễn Chí S và chị Nguyễn Thị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Anh Nguyễn Chí S và chị Nguyễn Thị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Chí S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*) đồng, lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh S đã nộp theo biên lai số AK/2010/000xxx ngày 01/ 03/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Chí S đã nộp đủ lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

-TAND TP Hà Nội;

-Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm

-VKSND Q,Nam Từ Liêm;

-UBND phường x, quận N, thành phố Hà Nội;

- Đương sự;

-Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Phan Thị Kim Thanh